

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**  
**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 24**  
**QUYỂN THỨ 599**  
**HỘI THỨ MƯỜI SÁU**

**Phần**  
**BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA**  
**Thứ 7**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Nếu các Bồ-tát khi học như thế, chẳng đối sắc học hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc không hoặc chẳng không, hoặc ngã hoặc vô ngã; cũng chẳng đối thọ tướng hành thức học hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc không hoặc chẳng không, hoặc ngã hoặc vô ngã.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nếu các Bồ-tát khi học như thế, chẳng đối nhãn học hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc không hoặc chẳng**

**không, hoặc ngã hoặc vô ngã; cũng chẳng đối nhĩ tử  
thiệt thân ý học hoặc thường hoặc vô thường, hoặc  
vui hoặc khổ, hoặc không hoặc chẳng không, hoặc  
ngã hoặc vô ngã.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát khi học như  
thế, chẳng đối sắc học hoặc thường hoặc vô thường,  
hoặc vui hoặc khổ, hoặc không hoặc chẳng không,  
hoặc ngã hoặc vô ngã; cũng chẳng đối thanh hương  
vị xúc pháp học hoặc thường hoặc vô thường, hoặc  
vui hoặc khổ, hoặc không hoặc chẳng không, hoặc  
ngã hoặc vô ngã.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát khi học như  
thế, chẳng đối nhãn thức học hoặc thường hoặc vô  
thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc không hoặc chẳng  
không, hoặc ngã hoặc vô ngã; cũng chẳng đối nhĩ tử  
thiệt thân ý thức học hoặc thường hoặc vô thường,  
hoặc vui hoặc khổ, hoặc không hoặc chẳng không,  
hoặc ngã hoặc vô ngã.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát khi  
học như thế chẳng duyên sắc hoặc quá khứ hành,  
hoặc vị lai hành, hoặc hiện tại hành; cũng chẳng  
duyên thọ tướng hành thức hoặc quá khứ hành,  
hoặc vị lai hành hoặc hiện tại hành.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát khi học như thế, chẳng duyên nhãn hoặc quá khứ hành, hoặc vị lai hành, hoặc hiện tại hành; cũng chẳng duyên nhĩ tử thiệt thân ý hoặc quá khứ hành, hoặc vị lai hành, hoặc hiện tại hành.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát khi học như thế, chẳng duyên sắc hoặc quá khứ hành, hoặc vị lai hành, hoặc hiện tại hành; cũng chẳng duyên thanh hương vị xúc pháp hoặc quá khứ hành, hoặc vị lai hành, hoặc hiện tại hành.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát khi học như thế, chẳng duyên nhãn thức hoặc quá khứ hành, hoặc vị lai hành, hoặc hiện tại hành; cũng chẳng duyên nhĩ tử thiệt thân ý thức hoặc quá khứ hành, hoặc vị lai hành, hoặc hiện tại hành.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế, mặc dù đem hành tướng không, vắng lặng vô ngã quán sát quá khứ, mà chẳng bởi không, vắng lặng vô ngã hành nơi quá khứ. Mặc dù đem hành tướng không, vắng lặng vô ngã quán sát vị lai, mà chẳng bởi không, vắng lặng vô ngã hành nơi vị lai. Mặc dù đem hành tướng không, vắng lặng vô ngã quán sát hiện tại, mà chẳng bởi không, vắng lặng vô ngã hành nơi hiện tại.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, tuy quán quá khứ không, vô ngã, vô ngã sở, vô thường, không hằng, không lâu, an trụ pháp chẳng biến đổi, mà chẳng hành nơi quá khứ như thế. Tuy quán vị lai không, vô ngã, vô ngã sở, vô thường, không hằng, không lâu, an trụ pháp chẳng biến đổi, mà chẳng hành nơi vị lai như thế. Tuy quán hiện tại không, vô ngã, vô ngã sở, vô thường, không hằng, không lâu, an trụ pháp chẳng biến đổi, mà hành nơi hiện tại như thế.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế, năng trụ như thế tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế, tất cả ác ma chẳng thể làm gì được. Nếu các Bồ-tát năng hành được như thế khắp giác biết được tất cả việc ma, chẳng bị các việc ma chỗ hay dẫn cướp được.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế thời chẳng duyên sắc, cũng chẳng duyên thọ tướng hành thức. Chẳng duyên nhãn, cũng chẳng duyên nhĩ tỷ thiệt thân ý. Chẳng duyên sắc, cũng chẳng duyên thanh hương vị xúc**

**pháp. Chặng duyên nhãn thức, cũng chặng duyên nhĩ tử thiết thân ý thức.**

**Chặng duyên danh sắc, chặng duyên nhiễm tịnh. Chặng duyên điên đảo, kiến, che, ái hành. Chặng duyên tham sân si. Chặng duyên ngã, hữu tình thủy. Chặng duyên đoạn thường. Chặng duyên biên vô biên. Chặng duyên cõi Dục, Sắc, Vô Sắc. Chặng duyên duyên khởi.**

**Chặng duyên địa thủy hỏa phong không thức giới. Chặng duyên hữu tình giới, pháp giới. Chặng duyên có buộc lìa buộc. Chặng duyên dứt tham sân si.**

**Chặng duyên bố thí xan tham, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tinh lự tán loạn, bát-nhã ác huệ.**

**Chặng duyên niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi. Chặng duyên dứt điên đảo thủy. Chặng duyên tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí. Chặng duyên từ bi hỷ xả. Chặng duyên khổ tập diệt đạo. Chặng duyên tận trí, vô sanh trí, vô tạo tác trí. Chặng duyên vô trước trí.**

**Chặng duyên dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa. Chặng duyên pháp dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật.**

**Chẳng duyên trí kiến thần thông. Chẳng duyên giải thoát. Chẳng duyên trí kiến giải thoát. Chẳng duyên Niết-bàn. Chẳng duyên trí kiến quá khứ vị lai hiện tại. Chẳng duyên Phật trí, lực vô úy thầy. Chẳng duyên cõi Phật thanh tịnh. Chẳng duyên tướng hảo thanh tịnh. Chẳng duyên Thanh văn viên mãn. Chẳng duyên Độc giác viên mãn. Chẳng duyên Bồ-tát viên mãn.**

**Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Vì tất cả pháp chẳng phải sở duyên vậy. Vì tất cả pháp chẳng phải năng duyên vậy. Vì chẳng phải tất cả pháp có sở lấy vậy, mà khá đối kia nói có sở duyên vậy.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu có sở duyên tức có động tác sở đấm chấp lấy. Nếu có chấp lấy tức có sanh buồn khổ sầu than bi não bấn nhọn như mũi tên.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu có sở duyên tức có ràng buộc không đường ra khỏi, do đây tất cả ưu não tăng trưởng.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu có sở duyên tức có ý chấp động chuyển hý luận. Nếu có sở duyên tức có các thứ đấu kiện chống trái. Nếu có sở duyên tức có các thứ vô minh si ám. Nếu có sở duyên tức có**

**khủng bố. Nếu có sở duyên tức có lưới ma và có ma trói. Nếu có sở duyên tức có khổ bức và cầu an vui.**

**Thiện Dũng Mãnh! Bồ-tát quán thấy có các thứ tội lỗi như thế thấy, chẳng duyên các pháp. Vì không sở duyên nên đối tất cả pháp thời không sở lấy. Vì không sở lấy nên đối tất cả pháp không chấp mà trụ. Như vậy, Bồ-tát tuy không sở duyên mà đối cảnh giới được định tự tại. Mặc dù đối cảnh giới được định tự tại mà không cậy chấp, cũng không sở trụ.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế đối tất cả pháp được chẳng vin duyên, không sở chấp trước, không điều tranh luận, đối tất cả pháp không nhiễm mà trụ. Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này đối khắp tất cả pháp, cảnh sở duyên đều được lìa buộc, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế, năng trụ như thế, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn, tất cả ác ma chẳng thể ngăn ngại được, ma quân quyền thuộc chẳng thể bắt nắm, muốn tìm dở kia trọn chẳng thể được, cũng lại chẳng thể phương tiện làm rối loạn; mà trái lại năng hàng phục ma và ma quân, khắp năng giác biết được tất cả việc ma, chẳng theo việc ma tự tại mà hành, chấn động đốt cháy các cung điện của ma.**

**Cũng năng hàng phục được tất cả ngoại đạo, mà chẳng bị ngoại đạo hàng phục; cũng năng xô diệt tất cả luận của kẻ khác, mà chẳng bị họ xô diệt lại.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế thời đối sắc chẳng trụ phân biệt, không phân biệt khác; đối thọ tướng hành thức cũng chẳng trụ phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đối nhãn chẳng trụ phân biệt, không phân biệt khác; đối nhĩ tử thiết thân ý cũng chẳng trụ phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đối sắc chẳng trụ phân biệt, không phân biệt khác; đối thanh hương vị xúc pháp cũng chẳng trụ phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đối nhãn thức chẳng trụ phân biệt, không phân biệt khác; đối nhĩ tử thiết thân ý thức cũng chẳng trụ phân biệt, không phân biệt khác.**

**Do nhân duyên đây các Bồ-tát này đối các danh sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối các nhiễm tịnh chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối các duyên khởi chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối các điên đảo, kiến, che, ái hành chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối các đoạn thường chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đôi cõi Dục, Sắc, Vô Sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi hữu tình giới, pháp giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi tham sân si chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi chắc thật hư dối chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đôi địa thủy hỏa phong không thức giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi có buộc lìa buộc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả và các tướng kia chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đôi bố thí xan tham, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tinh lự tán loạn, bát-nhã ác huệ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đôi niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi dứt điên đảo thấy chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi tinh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi khổ tập diệt đạo chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi từ bi hỷ xả chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đôi**

**tận trí, vô sanh trí, vô tạo tác trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đối các dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối pháp các dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đối trí kiến thần thông chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối trí kiến quá khứ vị lai hiện tại chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối vô trước trí kiến chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối minh giải thoát chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối giải thoát và giải thoát trí kiến chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Đối chư Phật trí lực, vô úy thấy chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng hảo thanh tịnh chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối cõi Phật thanh tịnh chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối Thanh văn viên mãn chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối Độc giác viên mãn chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối Bồ-tát viên mãn chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Nếu có phân biệt thời phân biệt khác. Nếu đối chỗ này không có phân biệt, thời đối chỗ ấy không phân biệt khác. Ngu phu dị sanh tất cả đều là phân biệt khởi ra, kia tướng đều từ phân biệt khác mà khởi. Vậy nên, Bồ-tát chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nói phân biệt ấy là bên thứ nhất, phân biệt khác ấy là bên thứ hai. Nếu đối chỗ này chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác, thời đối chỗ ấy xa lìa hai bên, cũng không có giữa.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nếu bảo có giữa cũng là phân biệt, phân biệt giữa ấy cũng gọi có bên. Nếu đối chỗ này có phân biệt ấy, thời đối chỗ đây có phân biệt khác. Do nhân duyên đây không nghĩa dứt phân biệt, phân biệt khác. Nếu đối chỗ này không phân biệt ấy, thời đối chỗ đây không phân biệt khác. Do nhân duyên đây có nghĩa dứt phân biệt, phân biệt khác.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nói dứt phân biệt ấy, nghĩa là với trong ấy đều không bị dứt. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Do không bị có, vì sức hư dối phân biệt, phân biệt khác, phát khởi điên đảo. Vì kia vắng lặng nên điên đảo cũng không. Vì điên đảo không có, nên trọn không bị dứt.**

**Thiện Dũng Mãnh! Không bị dứt ấy, phải biết thêm lời chỉ rõ khổ dứt hết. Nghĩa là với trong ấy không chút dứt khổ nên gọi khổ dứt. Nếu khổ tự tánh có chút chơn thật khá có bị dứt, nhưng tự tánh khổ không chút chơn thật nên không bị dứt, chỉ thấy khổ không có nữa nên gọi khổ dứt. Nghĩa là biết khắp khổ trọn không tự tánh chút phần khá được nên gọi khổ dứt. Có các kẻ đối khổ trọn không phân biệt, không phân biệt khác, gọi khổ vắng lặng, tức là nghĩa khiến khổ chẳng sanh khởi.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng thấy được như thế thời đối các pháp chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Thiện Dũng Mãnh! Đây gọi Bồ-tát biết khắp tánh phân biệt phân biệt khác, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế, năng trụ như thế được, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Tất cả ác ma chẳng thể ngăn ngại được. Các ma quân chúng khởi ra sự nghiệp đều giác biết được. Có các ra làm chẳng theo ma sự tự tại mà chuyển, khiến các ác ma tự nhiên lui tan; xô đẩy quân chúng kia khiến nó mòn mỏi dần, thân tâm thư thối, lìa các sợ hãi, ác ma quân chúng chẳng thể làm rối não được. Ngăn dứt tất cả nhân đi tới ác thú; dứt lấp đường tắt các**

tà thế gian, lìa các đen tối vượt qua dòng bạo. Đồi tất cả pháp được mắt thanh tịnh, làm ánh sáng lớn cho loại hữu tình. Nói thịnh giống Phật chẳng cho đoạn tuyệt, chứng được chơn đạo. Tánh đạo bình đẳng thương xót hữu tình, khởi mở mắt tịnh pháp. Đầy đủ tinh tiến lìa các biếng lười được đặng an nhẫn xa lòng giận dữ, vào thẳng tinh lự không chỗ nương tựa, được chơn bát-nhã thành huệ thông suốt. Khiển trừ ác tác, xa lìa che buộc, ra khỏi lưới ác ma, xé lưới các ái, an trụ chánh niệm không điều quên mất. Được giới thanh tịnh, đến bờ tịnh giới. An trụ công đức, lìa các lầm lỗi. Được sức định huệ chẳng thể động lay, tất cả ngoại luận chẳng thể đè dẹp. Được các pháp tịnh hẳn không lui mất. Tuyên nói các pháp được vô sở úy, vào các đại chúng tâm không khiếp nhược, thí các diệu pháp không điều giấu lẩn. Dem đạo bình đẳng tịnh các đường sá. Thề lìa tà đạo, tu pháp nên tu. Dem pháp thanh tịnh xông ướp nên xông. Dem huệ thanh tịnh, tịnh chỗ nên tịnh. Khí độ sâu rộng in như biển cả, yên lặng chẳng động khó so lường được. Biển pháp vô biên quá các số lượng.

Thiện Dũng Mạnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế thành tựu đây và vô biên công đức khác. Công đức như thế khó lường nói bờ bến, trừ Phật Thế Tôn không ai biết được!

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, diệu sắc không giảm, của ngói không giảm, quyền thuộc không giảm, nòi giống không giảm, gia tộc không giảm, cõi nước không giảm. Chẳng sanh biên địa, chẳng gặp không rảnh, chẳng ở chung cùng hữu tình uế ác, cũng chẳng gần gũi sự nghiệp bất tịnh. Tự tâm không lui, trí huệ không kém. Theo người nghe thọ các thứ pháp môn đều năng hội vào được pháp tánh bình đẳng. Nói thịnh giống Phật, Nhất thiết trí trí khiến thường hưng thịnh không có dứt tuyệt. Đối các Phật pháp đã được sáng láng, đã được gần kề Nhất thiết trí trí. Nếu có ác ma đi tới chỗ kia muốn làm não loạn thời khiến ma kia và các quyền thuộc đều thành tro bụi, biện tài mất vợi, chài lưới đều tuyệt; giả sử trăm ức ma và quân chúng đều đến phá rối, tâm chẳng lay động; liền đẩy ác ma và các quân chúng kinh sợ lui tan. Nó khởi nghĩ này: Nay Bồ-tát đây đã vượt cảnh ta, kia đối cảnh giới ta chẳng còn đang đi, chẳng còn đang đứng, chẳng còn say đắm nữa; khiến các hữu tình ở cảnh giới ta đều phải ra lìa, buồn bã rầu rĩ thoát mất! Khi đó các ác ma khởi nghĩ này rồi sầu ưu buồn than đau khổ cùng bảo cho nhau rằng: Nay Bồ-tát đây tổn hại bọn chúng ta và bà con bè lũ, khiến cho không còn thể lực nữa! Nói rồi đều sanh buồn khổ hối hận.

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, hội Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, khi ấy cung điện ma đều mất uy sáng, nơi nơi sanh dần tướng khói lửa hùng hực, ác ma kinh sợ rầu buồn khổ não như dao đâm lòng, như trúng tên độc, đều cùng tổn thương ta thán, khởi lời như vậy: Nay Bồ-tát đây sẽ khiến hữu tình chẳng chịu nghe lời trung phát của chúng ta. Nay Bồ-tát đây sẽ khiến hữu tình ra cõi chúng ta. Nay Bồ-tát đây sẽ khiến hữu tình thoát giới chúng ta. Nay Bồ-tát đây sẽ khiến hữu tình chẳng ở cảnh ta. Nay Bồ-tát đây sẽ khiến hữu tình đoạn diệt giới ta. Nay Bồ-tát đây sẽ khiến hữu tình phá chài lưới ta. Nay Bồ-tát đây sẽ vớt hữu tình khiến nó ra hẳn các đục bùn lầy. Nay Bồ-tát đây sẽ khiến hữu tình thoát lưới các kiến. Nay Bồ-tát đây sẽ khiến hữu tình ra khỏi đường che tà. Nay Bồ-tát đây an lập hữu tình khiến trụ chánh đạo. Nay Bồ-tát đây dẫn các hữu tình khiến nó ra khỏi hẳn rừng rậm các kiến!**

**Thiện Dũng Mãnh! Các ác ma kia thấy Bồ-tát này có các thắng nghĩa lợi như thế thấy sầu ưu khổ não như tên đâm tim. Ví như có người mất kho báu lớn, trọn nên sầu ưu khổ não rộng lớn. Như vậy ác ma hối hận hết sức như trúng tên độc, sầu ưu khổ**

**não, ngày đêm kinh hoàng chẳng còn vui muốn bản tòa nữa.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, hội Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, khi đó các ác ma nhóm chung một chỗ, suy tìm phương tiện muốn phá hoại Bồ-tát, bảo lẫn nhau rằng: Chúng ta ngày nay nên lập kế nào, làm sự nghiệp gì hoại chỗ tu chánh hạnh của Bồ-tát đây? Khi chúng ác ma ôm lòng nghi ngờ rầu lo chẳng vui như trúng tên độc, mới khuyên gắng cùng nhau đến chỗ Bồ-tát rình tìm điều dở, hiện việc sợ hãi. Do đây Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sức uy thần nên các chúng ác ma dốc hết nơi thần lực hãy chẳng thể động đầu sợi lông của Bồ-tát, huống khiến thân tâm Bồ-tát biến khác. Khi các ác ma nhận biết Bồ-tát xa lìa việc kinh sợ dựng lông thầy, bèn lập các thứ phương tiện mỹ hoặc, tâm thần đều yếu vì ôm sợ hãi, nên các việc mỹ hoặc đều chẳng thể thành công được.**

**Bấy giờ ác ma vương bèn khởi nghĩ này: Ta hãy chẳng thể phá hoại Bồ-tát này được hưởng quyền thuộc ta, hoặc các kẻ khác năng hoại được. Nghĩ thế rồi kinh sợ, lực tận kế cùng, trở về lại tự cung rầu buồn mà sống. Như vậy, Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-**

la-mật-đa đủ đại oai lực, ác ma quyền thuộc hãy chẳng thể khiến như chùng gãy móng tay, tâm có mê hoặc huống nào năng làm các việc chướng ngại khác.

Thiện Dũng Mãnh! Như vậy, Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa trọn nên công đức trí huệ sức đại oai thần như thế. Giả sử các loại hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên đều biến làm ma, mỗi mỗi đều đem bấy nhiêu ma chúng vì đích làm rối loạn, nên đến chỗ Bồ-tát dốc hết thần lực cũng chẳng thể ngăn ngại chỗ tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Bấy giờ Bồ-tát trọn nên sức dao gươm Bát-nhã sâu thẳm vậy, cũng lại trọn nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể so lường và sức vô đẳng đẳng Bát-nhã vậy, nên chẳng bị tất cả ma quân bạo ác làm hàng phục.

Thiện Dũng Mãnh! Ôi! Con dao lớn nhất là dao Bát-nhã. Ôi! Chiếc gươm to nhất là gươm Bát-nhã. Ôi! Sức mạnh lớn nhất là sức Bát-nhã. Vậy nên, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng phải cảnh địa chỗ đi của các ác ma!

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Có các ngoại Tiên được bốn tinh lự, bốn định vô sắc, vượt cảnh dục ma, sanh các Phạm thiên, bốn bậc vô sắc, kia đối

**Bồ-tát thường sở trọn nên thế gian diệu huệ, hãy chẳng phải cảnh hành, hưởng thật Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hưởng nào ác ma năng hành cảnh đây. Kia đối ngoại Tiên diệu huệ đã được định sắc vô sắc hãy chẳng phải cảnh hành, hưởng đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nếu các Bồ-tát trọn nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa, bấy giờ Bồ-tát gọi là kẻ trọn nên uy lực lớn. Nếu có trọn nên uy lực Bát-nhã tức gọi là kẻ trọn nên đao huệ bén sắc, nếu có trọn nên đao bén Bát-nhã tức gọi là kẻ trọn nên gươm huệ bén sắc, các ác ma quân chẳng thể hàng phục mà năng hàng phục được tất cả ma quân.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Nếu các Bồ-tát trọn nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa đao gươm huệ bén sắc đủ đại thế lực, các Bồ-tát này đối tất cả chỗ không nương dựa vào đâu, có các sở tác cũng không nương đâu. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Nếu có chỗ nương thì có dời chuyển. Nếu có dời chuyển thì có lay động. Nếu có lay động thì có hý luận.**

**Thiện Dũng Mạnh! Nếu các hữu tình có nương có chuyển lay động hý luận, các hữu tình này hành theo sức ma, chưa thoát khỏi cảnh ma.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các hữu tình dù được cho đến sanh lên cõi Hữu đảnh, có chỗ nương dựa hệ thuộc bị nương, chỗ nương nơi nương, kia ắt đọa lại trong cảnh giới ma, chưa thoát khỏi bao nhiêu chài lưới ác ma, bị ác ma buộc còng thường dắt đem theo, như trái mãnh-ly và trái a-lạ-trà-ca-la-ma và tất cả các Tiên ngoại đạo khác, nương dựa vô sắc, hệ thuộc bị nương chỗ nương nơi nương.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, hội Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, các Bồ-tát này đối tất cả chỗ không bị nương dựa, có các sở tác cũng không bị nương.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát mạnh mẽ tinh tiến tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tùy thuận an trụ, bấy giờ Bồ-tát chẳng nương dựa sắc, cũng chẳng nương dựa thọ tướng hành thức. Chẳng nương dựa nhãn, cũng chẳng nương dựa nhĩ tỷ thiệt thân ý. Chẳng nương dựa sắc, cũng chẳng nương dựa thanh hương vị xúc pháp. Chẳng nương dựa nhãn thức, cũng chẳng nương dựa nhĩ tỷ thiệt thân ý thức. Chẳng nương dựa danh sắc. Chẳng nương dựa điên đảo kiến thú các che và các ái hành. Chẳng nương dựa duyên khởi. Chẳng nương dựa cõi Dục, Sắc, Vô sắc. Chẳng nương dựa ngã, hữu tình, mạng**

giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bồ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả và các tướng kia. Chưởng nương dựa địa thủy hỏa phong không thức giới. Chưởng nương dựa hữu tình giới, pháp giới. Chưởng nương dựa sơ tính lực cho đến phi tướng phi phi tướng xứ. Chưởng nương dựa có ái, chưởng nương dựa không có ái. Chưởng nương dựa đoạn thường. Chưởng nương dựa hữu tánh, chưởng nương dựa vô tánh. Chưởng nương dựa bố thí xan tham, trì giới phạm giới, an nhẫn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tính lực tán loạn, bát-nhã ác huệ. Chưởng nương dựa niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác chi, đạo chi. Chưởng nương dựa dứt điên đảo thấy. Chưởng nương dựa tính lực, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí. Chưởng nương dựa khổ tập diệt đạo. Chưởng nương dựa tận trí, vô sanh trí, vô tạo tác trí. Chưởng nương dựa vô trước trí kiến. Chưởng nương dựa minh và giải thoát. Chưởng nương dựa giải thoát trí kiến. Chưởng nương dựa dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa. Chưởng nương dựa pháp dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật. Chưởng nương dựa Niết-bàn. Chưởng nương dựa trí kiến quá khứ vị lai hiện tại. Chưởng nương dựa tánh bình đẳng ba đời. Chưởng nương dựa Phật trí lực vô úy thấy. Chưởng nương dựa Nhất thiết trítrí. Chưởng nương dựa tướng hảo viên mãn. Chưởng nương dựa

**cõi Phật viên mãn. Chẳng nương dựa chúng Thanh văn viên mãn. Chẳng nương dựa chúng Bồ-tát viên mãn. Chẳng nương dựa tất cả pháp. Chẳng nương dựa đời chuyển. Chẳng nương dựa động lay. Chẳng nương dựa hý luận.**

**Do không nương dựa trừ khiển tất cả, cũng chẳng chấp trước đạo không nương dựa. Đối không nương dựa cũng chẳng ỷ chấp. Cũng lại chẳng đắc đây là nương dựa, cũng lại chẳng đắc nương dựa ở đây, cũng lại chẳng đắc nương dựa thuộc đây, cũng lại chẳng đắc nương dựa cái nương đây. Đối chỗ nương dựa cũng không ỷ chấp. Như vậy, Bồ-tát đối các nương dựa không ỷ cậy, không đắc, không chấp, không lấy, không nói, không mừng, không đắm mà trụ. Chẳng bị tất cả nương dựa làm nhiễm, đối các nương dựa cũng không trệ ngại, chúng được tịnh pháp tất cả nương dựa.**

**Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát đây nương tất cả pháp mới nương dựa trí kiến thanh tịnh vi diệu tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Do đây ác ma chẳng thể được tiện, ác ma quân chúng chẳng thể hàng phục mà năng hàng phục được tất cả ma quân.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát chưa phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, trước nên nhóm chứa vô lượng vô biên tư lương căn lành:**

cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, ở nhiều chỗ Phật thỉnh hỏi pháp yếu, phát thệ nguyện rộng, ý lạc đầy đủ. Đối các hữu tình ưa hành bố thí. Đối giới thanh tịnh tôn trọng hộ trì. Nhẫn nhục nhu hòa thấy đều đầy đủ. Mạnh mẽ tinh tiến lìa các lười biếng. Tôn trọng tu hành tinh lự trắng sạch. Đối huệ thanh tịnh cung kính tu học. Các Bồ-tát này đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, lại nên tinh siêng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dùng sức trí huệ dẹp các chúng ma, hằng khởi nghĩ này: Chớ để cho ác ma rình tìm dở của ta làm việc rối loạn. Do nhờ sức ấy nên khiến các ác ma chẳng thể được tiện ngăn chỗ tu học. Cũng khiến chúng ma chẳng khởi tâm này: Ta phải rình tìm dở Bồ-tát đây làm việc rối loạn, ngăn ngại sở tu. Nếu chúng khởi tâm ấy, tức khiến nó tự giác rằng: Ta làm việc đây ắt gặp khổ lớn. Do đấy phát khởi tâm rất sợ hãi: Chớ ta thời nay chết mất thân mạng, nên phải dứt ngay tâm rối loạn đây. Liền đấy ác tâm ma quân ẩn mất. Thiện Dũng Mạnh! Do nhân duyên đây ác ma quân chúng chẳng thể ngăn ngại chỗ học Bát-nhã Ba-la-mật-đa của Bồ-tát.

Lại nữa, Thiện Dũng Mạnh! Nếu các Bồ-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa khởi muốn thuần tịnh, tăng ý vui lên, hết lòng tôn trọng, khen

ngợi công đức, khởi tướng Đại sư. Nghe thuyết pháp giáo tương ưng sáu thứ Ba-la-mật-đa, cũng chẳng phát khởi do dự nghi ngờ. Nghe pháp sâu thẳm tâm chẳng mê lầm, cũng lại chẳng khởi do dự nghi ngờ. Quyết chẳng gây làm nghiệp cảm thiếu Chánh pháp, cũng chẳng phát khởi tâm cảm thiếu pháp. Khuyên dẫn vô lượng vô biên hữu tình tín thọ tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Khen gắng vô lượng vô biên hữu tình cũng khiến tín thọ tu học sáu thứ Ba-la-mật-đa. Các Bồ-tát này trước tịnh ý lạc, tất cả ý lạc đều không tạp nhiễm. Các ác ma quân chẳng thể ngăn ngại được, rình tìm dở kia cũng chẳng thể được. Sự nghiệp các ma đều giác biết được. Tất cả ác ma chẳng thể dẫn cướp được. Chẳng theo sức ma tự tại mà hành.

Thiện Dũng Mãnh! Do nhân duyên đây, các Bồ-tát này ác ma và quyến thuộc chẳng thể làm rối loạn được.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng hành tướng hợp sắc, chẳng hành tướng lìa sắc; chẳng hành tướng hợp thọ tướng hành thức, chẳng hành tướng lìa thọ tướng hành thức. Chẳng hành tướng hợp nhãn, chẳng hành tướng lìa nhãn; chẳng hành tướng hợp nhĩ tỷ thiết thân ý, chẳng hành tướng lìa nhĩ tỷ thiết

thân ý. Chẳng hành tướng hợp sắc, chẳng hành tướng lìa sắc; chẳng hành tướng hợp thanh hương vị xúc pháp, chẳng hành tướng lìa thanh hương vị xúc pháp. Chẳng hành tướng hợp nhãn thức, chẳng hành tướng lìa nhãn thức; chẳng hành tướng hợp nhĩ tỷ thiệt thân ý thức, chẳng hành tướng lìa nhĩ tỷ thiệt thân ý thức.

Chẳng hành tướng hợp lìa tướng sắc, chẳng hành tướng hợp lìa tướng thọ tướng hành thức. Chẳng hành tướng hợp lìa tướng nhãn, chẳng hành tướng hợp lìa tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý. Chẳng hành tướng hợp lìa tướng sắc, chẳng hành tướng hợp lìa tướng thanh hương vị xúc pháp. Chẳng hành tướng hợp lìa tướng nhãn thức, chẳng hành tướng hợp lìa tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức.

Chẳng hành tướng sắc thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng thọ tướng hành thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng nhãn thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng sắc thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng nhãn thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh.

**Chẳng hành tướng duyên sắc thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng duyên thọ tướng hành thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng duyên nhãn thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng duyên nhĩ tỷ thiệt thân ý thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng duyên sắc thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng duyên thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng duyên nhãn thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng duyên nhĩ tỷ thiệt thân ý thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành tướng hợp lìa khởi sắc thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa khởi thọ tướng hành thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp lìa khởi nhãn thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa khởi nhĩ tỷ thiệt thân ý thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp lìa khởi sắc thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa khởi thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp lìa khởi nhãn thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa khởi nhĩ tỷ thiệt thân ý thức thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành tướng hợp là duyên sắc tự tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là duyên thọ tướng hành thức tự tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là duyên nhãn tự tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là duyên nhĩ tỷ thiết thân ý tự tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là duyên sắc tự tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là duyên thanh hương vị xúc pháp tự tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là duyên nhãn thức tự tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là duyên nhĩ tỷ thiết thân ý thức tự tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành tướng hợp là sắc bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là thọ tướng hành thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là nhãn bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là nhĩ tỷ thiết thân ý bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là sắc bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là thanh hương vị xúc pháp bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là nhãn thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh**

**tịnh, chẳng hành tướng hợp là nhĩ tử thiết thân ý thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành tướng hợp là duyên sắc bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là duyên thọ tướng hành thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là duyên nhãn bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là duyên nhĩ tử thiết thân ý thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là duyên sắc bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là duyên thanh hương vị xúc pháp bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là duyên nhãn thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là duyên nhĩ tử thiết thân ý thức bản tánh thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành tướng hợp là sắc quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là thọ tướng hành thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là nhãn quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp là nhĩ tử thiết thân ý quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp là sắc quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh,**

**chẳng hành tướng hợp lìa thanh hương vị xúc pháp quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp lìa nhãn thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa nhĩ tử thiết thân ý thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành tướng hợp lìa duyên sắc quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa duyên thọ tướng hành thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp lìa duyên nhãn quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa duyên nhĩ tử thiết thân ý quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành tướng hợp lìa duyên sắc quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa duyên thanh hương vị xúc pháp quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành tướng hợp lìa duyên nhãn thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành tướng hợp lìa duyên nhĩ tử thiết thân ý thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành như thế, thời chẳng cùng sắc hoặc hợp hoặc lìa,**

cũng chẳng cùng thọ tướng hành thức hoặc hợp  
 hoặc là. Chẳng cùng nhãn hoặc hợp hoặc là, cũng  
 chẳng cùng nhĩ tỷ thiết thân ý hoặc hợp hoặc là.  
 Chẳng cùng sắc hoặc hợp hoặc là, cũng chẳng cùng  
 thanh hương vị xúc pháp hoặc hợp hoặc là. Chẳng  
 cùng nhãn thức hoặc hợp hoặc là, cũng chẳng cùng  
 nhĩ tỷ thiết thân ý thức hoặc hợp hoặc là. Chẳng  
 cùng danh sắc hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng điên  
 đảo kiến thú các che và các ái hành hoặc hợp hoặc  
 là. Chẳng cùng cõi Dục, Sắc, Vô Sắc hoặc hợp hoặc  
 là. Chẳng cùng tham sân si hoặc hợp hoặc là.  
 Chẳng cùng ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả,  
 dưỡng giả, sĩ phu, bổ-đặc-già-la, ý sanh, nho đồng,  
 tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả, hữu, vô hữu tướng  
 hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng đoạn thường hoặc  
 hợp hoặc là. Chẳng cùng giới xứ hoặc hợp hoặc là.  
 Chẳng cùng hữu tình giới, pháp giới hoặc hợp hoặc  
 là. Chẳng cùng địa thủy hỏa phong không thức giới  
 hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng duyên khởi hoặc hợp  
 hoặc là. Chẳng cùng năm diệu dục hoặc hợp hoặc  
 là. Chẳng cùng tạp nhiễm thanh tịnh hoặc hợp  
 hoặc là. Chẳng cùng bố thí xan tham, trì giới phạm  
 giới, an nhãn giận dữ, tinh tiến lười biếng, tinh lự  
 tán loạn, diệu huệ ác huệ hoặc hợp hoặc là. Chẳng  
 cùng niệm trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác  
 chi, đạo chi hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng đoạn

điên đảo thấy hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng tinh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng khổ tập diệt đạo hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng chỉ quán hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng minh và giải thoát hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng giải thoát trí kiến hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng vô lượng thần thông hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật địa hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng pháp dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng tận trí, vô sanh trí, vô tạo tác trí, vô trước trí hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng sanh tử Niết-bàn hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng Phật trí lực, vô úy thấy hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng tướng hảo viên mãn hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng cõi Phật trang nghiêm hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng Thanh văn viên mãn hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng Độc giác viên mãn hoặc hợp hoặc là. Chẳng cùng Bồ-tát viên mãn hoặc hợp hoặc là. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Vì tất cả pháp không có hợp là vậy.

Thiện Dũng Mãnh! Chẳng phải tất cả vì hợp là vậy mà hiện tại tiền. Thiện Dũng Mãnh! Hợp ấy là thường, là ấy là đoạn. Thiện Dũng Mãnh! Tánh tất cả pháp chẳng bởi giác sát có hợp có là. Thiện Dũng Mãnh! Tánh tất cả pháp chẳng vì hợp vậy là vậy hiện tại tiền.

**Thiện Dũng Mạnh! Nếu tánh các pháp vì hợp vì lìa hiện tại tiền ấy, thời lẽ các pháp khá được kẻ tác kẻ khiến tác, kẻ khởi kẻ khiến khởi, kẻ thọ kẻ khiến thọ, kẻ biết kẻ khiến biết, kẻ thấy kẻ khiến thấy, kẻ hợp kẻ khiến hợp, kẻ lìa kẻ khiến lìa. Như Lai cũng lẽ thi thiết các pháp: đây là kẻ tác kẻ khiến tác, cho đến kẻ lìa kẻ khiến lìa.**

**Thiện Dũng Mạnh! Vì tánh các pháp chẳng vì hợp lìa hiện tại tiền, nên các pháp không có kẻ tác kẻ khiến tác, cho đến kẻ lìa kẻ khiến lìa chút phần khá được. Vì chẳng thể được nên Phật chẳng thi thiết.**

**Thiện Dũng Mạnh! Các pháp đều bởi điên đảo khởi ra, chẳng phải các điên đảo có hợp có lìa. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Các việc điên đảo không chút khá được, cũng chẳng khá được tánh thật sanh thật khởi. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Điên đảo chẳng thật, hư vọng dối trá, trống rỗng không có gì. Chẳng phải với trong ấy có chút thật pháp khá gọi tên điên đảo!**

**Thiện Dũng Mạnh! Ôi, điên đảo ấy mê loạn hữu tình, thí cho hữu tình dối trá, các loại hữu tình hiển hiện ra bởi hư vọng phân biệt, khiến các hữu tình quấy sanh ý chấp, động chuyển hý luận.**

**Thiện Dũng Mãnh! Như đem nắm tay trống không dối gạt đũa bé mới tập đi đứng, vì nó không biết nên bảo có thật vật. Ngu phu dị sanh cũng lại như thế, bị hư vọng điên đảo lừa gạt, dối tất cả pháp tánh chẳng hợp lìa mà vọng thấy hợp lìa bảo là thật có, ngu si điên đảo với trong không thật khởi tưởng có thật, khó nổi giải thoát được. Vậy nên tất cả ngu phu dị sanh vọng thấy hợp lìa, điên đảo ràng buộc trôi rong sanh tử bảo rằng hợp được hợp, trụ hợp thấy hợp. Vì chấp có hợp mới bèn chấp có lìa, nghĩa là trừ khiến hợp mà được lìa vậy.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu chỗ có hợp, chỗ ấy có lìa. Nếu dối trong hợp không đắc không ý, chẳng khởi chấp trước, cũng chẳng thấy lìa. Thiện Dũng Mãnh! Nếu dối trong lìa có đắc có ý, khởi ra chấp trước, kia bèn có hợp, cùng khổ sanh tử chưa thể chia lìa được.**

**Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này vì quán nghĩa đây nên dối các pháp tánh chẳng hợp chẳng lìa, cũng chẳng vì pháp hoặc hợp hoặc lìa mà có sở tác hoặc có tu học.**

**Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này biết khắp hợp lìa, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Dũng Mãnh! Bồ-tát như vậy an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn pháp Nhất thiết trí.**

**Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành sắc đấm không đấm, chẳng hành thọ tướng hành thức đấm không đấm. Chẳng hành nhãn đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý đấm không đấm. Chẳng hành sắc đấm không đấm, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp đấm không đấm. Chẳng hành nhãn thức đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý thức đấm không đấm. Chẳng hành sắc thanh tịnh đấm không đấm, chẳng hành thọ tướng hành thức thanh tịnh đấm không đấm. Chẳng hành nhãn thanh tịnh đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý thanh tịnh đấm không đấm. Chẳng hành sắc thanh tịnh đấm không đấm, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh đấm không đấm. Chẳng hành nhãn thức thanh tịnh đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý thức thanh tịnh đấm không đấm. Chẳng hành sắc sở duyên đấm không đấm, chẳng hành thọ tướng hành thức sở duyên đấm không đấm. Chẳng hành nhãn sở duyên đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý sở duyên đấm không đấm. Chẳng hành sắc sở duyên đấm không đấm, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp sở duyên đấm không đấm. Chẳng hành nhãn thức sở duyên đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiết thân ý thức sở duyên đấm không đấm. Chẳng hành**

sắc hợp lìa đấm không đấm, chẳng hành thọ tướng hành thức hợp lìa đấm không đấm. Chẳng hành nhãn hợp lìa đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý hợp lìa đấm không đấm. Chẳng hành sắc hợp lìa đấm không đấm, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp hợp lìa đấm không đấm. Chẳng hành nhãn thức hợp lìa đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý thức hợp lìa đấm không đấm. Chẳng hành sắc thanh tịnh hợp lìa đấm không đấm, chẳng hành thọ tướng hành thức thanh tịnh hợp lìa đấm không đấm. Chẳng hành nhãn thanh tịnh hợp lìa đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý thanh tịnh hợp lìa đấm không đấm. Chẳng hành sắc thanh tịnh hợp lìa đấm không đấm, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp thanh tịnh hợp lìa đấm không đấm. Chẳng hành nhãn thức thanh tịnh hợp lìa đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý thức thanh tịnh hợp lìa đấm không đấm.

Chẳng hành sở duyên thanh tịnh hợp lìa sắc, chẳng hành sở duyên thanh tịnh hợp lìa thọ tướng hành thức. Chẳng hành sở duyên thanh tịnh hợp lìa nhãn, chẳng hành sở duyên thanh tịnh hợp lìa nhĩ tỷ thiệt thân ý. Chẳng hành sở duyên thanh tịnh hợp lìa sắc, chẳng hành sở duyên thanh tịnh hợp lìa thanh hương vị xúc pháp. Chẳng hành sở duyên

thanh tịnh hợp lìa nhãn thức, chẳng hành sở duyên thanh tịnh hợp lìa nhĩ tử thiết thân ý thức. Vì có sao? Thiện Dũng Mãnh! Tất cả như thế đều có đời chuyển ý chấp động lay. Hoặc hành hoặc quán, Bồ-tát biết khắp tất cả như thế chẳng lại đối trong hoặc hành hoặc quán nữa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành sắc quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm, chẳng hành thọ tướng hành thức quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm. Chẳng hành nhãn quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tử thiết thân ý quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm. Chẳng hành sắc quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm. Chẳng hành nhãn thức quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm, chẳng hành nhĩ tử thiết thân ý thức quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm.

Chẳng hành sắc quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành thọ tướng hành thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành nhãn quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành nhĩ tử thiết thân ý quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành sắc quá khứ vị lai hiện tại thanh

**Chẳng thanh tịnh, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành nhãn thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý thức quá khứ vị lai hiện tại thanh tịnh chẳng thanh tịnh.**

**Chẳng hành sắc quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm sờ duyên thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành thọ tướng hành thức quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm sờ duyên thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành nhãn quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm sờ duyên thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm sờ duyên thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành sắc quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm sờ duyên thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành thanh hương vị xúc pháp quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm sờ duyên thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Chẳng hành nhãn thức quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm sờ duyên thanh tịnh chẳng thanh tịnh, chẳng hành nhĩ tỷ thiệt thân ý thức quá khứ vị lai hiện tại đấm không đấm sờ duyên thanh tịnh chẳng thanh tịnh. Vì có sao? Thiện Dũng Mạnh! Các Bồ-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều chẳng thấy pháp hành và chẳng hành.**

**Thiện Dũng Mãnh! Các Bồ-tát này trọn không  
sở hành, mới khéo năng ngộ vào biết khắp các hành,  
tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Dũng Mãnh! Nếu các Bồ-tát năng hành  
như thế, mau được viên mãn pháp Nhất thiết trí.**

**--- o0o ---**